

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 195/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1971;

Ông Cao Hoàng Q năm 1972;

Cùng địa chỉ: số B đường N, phường C, thành phố T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Nguyễn Thị Tuyết V1 ông Cao Hoàng Q1 tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thị xã T nay là thành phố T, tỉnh Long An ngày 25/11/1998, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 12 tháng 6 năm 2024, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn, không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Cao Hoàng Q1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Cao Nguyễn T V1 sinh ngày 28/12/2002 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Nguyễn Thị Tuyết V1 ông Cao Hoàng Q2 định tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Tuyết V1 ông Cao Hoàng Q1 thỏa thuận: ông Q nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001688 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Tân An;
- Chi cục THADS TP Tân An;
- UBND xã (phường);
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Kim Loan